

Số: /KH-PGDĐT

Ba Đình, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) và thống kê giáo dục năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 3024/SGDĐT-CTTT-KHCN ngày 04/9/2024 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”¹; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025”²; Đề án “Đổi mới và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin lĩnh vực GDĐT quận Ba Đình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”³. Triển khai và thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng trường học thông minh tại một số trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận Ba Đình giai đoạn 2023-2025⁴.

- Tiếp tục triển khai mở rộng Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDĐT Hà Nội tại <https://csdl.hanoi.edu.vn>, kết nối với các CSDL GDĐT nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính; triển khai học bạ số, xây dựng CSDL văn bằng, chứng chỉ hướng đến văn bằng số, chứng chỉ số.

- Tiếp tục xây dựng hạ tầng số quốc gia về học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác. Phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

² Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

³ Đề án số 1044/ĐA-UBND ngày 25/5/2021 của UBND quận Ba Đình về Đổi mới và ứng dụng công nghệ thông tin lĩnh vực GDĐT quận Ba Đình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

⁴ Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 21/4/2023 của UBND quận Ba Đình về đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng trường học thông minh tại một số trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận Ba Đình giai đoạn 2023-2025.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục.

- Triển khai hệ thống thư viện số tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn>, khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>. Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung của ngành GDĐT Ba Đình tại <https://bit.ly/KhohoclieusoBaDinh>.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục kết hợp các giải pháp đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

- Triển khai hiệu quả công tác bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo chứng thư số cá nhân. 100% các trường Tiểu học, THCS thuộc quận triển khai và sử dụng hiệu quả Học bạ số. 100% các cơ sở giáo dục thuộc quận thực hiện sử dụng, lưu trữ hồ sơ trên môi trường số.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT) và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung sau:

a) Duy trì, khai thác sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên, mỗi học sinh.

b) Tăng cường xây dựng học liệu số; đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ⁵, Sở, Ngành trong tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c) Tăng cường thực hiện đánh giá thường xuyên và định kỳ trên hệ thống Hà Nội Study tại <https://study.hanoi.edu.vn> và ứng dụng truyền thông của Ngành theo Công văn số 4427/SGDĐT-VP⁶ nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra, đánh giá và phối hợp với gia đình trong việc triển khai các hoạt động giáo dục.

d) Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử; kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

e) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

⁵ Kho học liệu dùng chung của Bộ: <https://igiaoduc.vn/>, <https://www.youtube.com/@igiaoduc>.

⁶ Công văn số 4427/SGDĐT-VP ngày 16/12/2020 của Sở GDĐT về việc đôn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành GDĐT.

f) Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện CSDL số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

g) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a) Duy trì hệ sinh thái quản trị Ngành và nhà trường tại <https://csdl.hanoi.edu.vn> kết nối với CSDL ngành GDĐT đảm bảo 100% cơ sở giáo dục thực hiện các phân hệ: quản lý học sinh (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, nhà công vụ cho giáo viên, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh), y tế học đường, thanh toán không dùng tiền mặt; đảm bảo kết nối thông suốt với CSDL ngành giáo dục.

b) Tiếp tục triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân phục vụ CDS trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của các đơn vị.

c) Tiếp tục triển khai hệ thống kiểm định chất lượng tại <http://kdcl.hanoi.edu.vn> phục vụ CDS trong công tác kiểm định chất lượng tại các đơn vị giáo dục, tiến tới mục tiêu quản lý kiểm định chất lượng không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của các đơn vị.

d) Bố trí nguồn lực để triển khai học bạ số trong GDPT.

e) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018 nói riêng.

f) Xây dựng hoàn thiện CSDL theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về CSDL GDĐT, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai mở rộng CSDL ngành GDĐT, kết nối với CSDL dân cư nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục.

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm CSDL ngành GDĐT đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành giáo dục thường xuyên và theo từng kỳ học (Học kỳ I trước ngày 10/01/2025; Học kỳ II trước ngày 22/5/2025); đặc biệt hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp.

- Duy trì nền nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn>, của Phòng GDĐT tại địa chỉ <https://badinh.edu.vn/>; Cập nhật kịp thời, chính xác thông tin cán bộ quản lý của đơn vị trên danh bạ điện tử của Ngành tại địa chỉ <http://danhba.hanoi.edu.vn>.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục và một số dịch vụ khác

a) Dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến. Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học.

b) Tập trung triển khai 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình⁷ liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ⁸.

c) Phân đầu 100% cơ sở giáo dục áp dụng giải pháp thanh toán học phí và các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó có nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên CSDL ngành và Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh Thành phố (kèm theo Tài liệu hướng dẫn kết nối).

4. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học hiệu quả, thiết thực

a) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn Tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT⁹) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 02 học sinh học chung 01 máy tính ở cấp Tiểu học, THCS. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

b) Tùy theo điều kiện của mỗi đơn vị, xây dựng phòng sản xuất nội dung số phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

c) Khuyến khích các đơn vị sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến. Đảm bảo kết nối Internet (có dây hoặc không dây) đến từng phòng học của các cơ sở giáo dục. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng cục bộ và phần mềm bản quyền cho máy tính của các đơn vị.

d) Khuyến khích các đơn vị triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh trong môi trường giáo dục nhằm mục tiêu xây dựng “Cổng trường thông minh” bằng

⁷ 03 nhóm dịch vụ công trực tuyến, toàn trình gồm:

- Chuyển trường đối với học sinh THPT/Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học;
- Nhóm thủ tục Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo/ Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp;
- Nhóm thủ tục Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh THCS, THPT, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người/Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, THCS ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, học sinh THPT là người dân tộc thiểu số, học sinh THPT là người dân tộc Kinh/Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học.

⁸ Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2024.

⁹ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

các giải pháp Kiểm soát vào ra bằng thẻ, nhận diện khuôn mặt, điểm danh tự động... Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS năm học 2024-2025. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của hệ thống CSDL GDĐT.

- Chủ động tham mưu với UBND quận và các cơ quan có liên quan thực hiện chế độ phụ cấp CNTT cho cán bộ chuyên trách CNTT, phân công lãnh đạo phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức toàn Ngành về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10/10 hàng năm.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và công tác thống kê trong giáo dục tại các cơ sở giáo dục. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ CDS của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT. Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua các cơ sở giáo dục trong đó có việc thực hiện đánh giá mức độ CDS. Đề xuất UBND quận khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt; nhắc nhở, phê bình tập thể, cá nhân không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận

- Căn cứ vào hướng dẫn của Phòng GDĐT, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS năm học 2024-2025 tại đơn vị.

- Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục; Phân công cán bộ quản lý, giáo viên kiêm nhiệm, nhân viên kiêm nhiệm làm đầu mối thực hiện triển khai các nhiệm vụ CNTT- CDS.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, học sinh về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

- Triển khai hiệu quả việc tự đánh giá mức độ CĐS theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT và tự đánh giá công tác CĐS theo Bộ tiêu chí của Phòng GDĐT, hoàn thành **trước ngày 10/5 hàng năm**.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Phòng GDĐT.

Phòng GDĐT đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ về Phòng GDĐT qua đ/c Nguyễn Bích Ngọc - Chuyên viên phụ trách (email ngocnb@badinhedu.vn, số điện thoại 0975734044) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Phòng CTTT-KHCN - Sở GDĐT;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Đ/c Phạm Thị Diễm - PCT UBND quận;
- Phòng TC-KH quận;
- Các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Như Tùng